

THÔNG BÁO

**Ý kiến kết luận của Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải
về cuộc họp Ban Chỉ đạo Nhà nước Quy hoạch điện VI
(Phiên họp thứ tư)**

Ngày 05 tháng 02 năm 2009, Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải, Trưởng Ban Chỉ đạo Nhà nước Quy hoạch điện VI đã chủ trì phiên họp thứ tư để kiểm điểm tình hình thực hiện các dự án điện theo Quy hoạch điện VI.

Tham gia cuộc họp có các thành viên Ban Chỉ đạo Nhà nước gồm các Bộ: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Văn phòng Chính phủ; đồng chí Thái Phụng Nê, Phó viên của Thủ tướng Chính phủ; đại diện Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội; các Tập đoàn: Điện lực Việt Nam, Dầu khí Việt Nam, Công nghiệp Than và Khoáng sản Việt Nam; các Tổng công ty: Lắp máy Việt Nam, Sông Đà.

Sau khi nghe Bộ Công Thương báo cáo tổng hợp tình hình thực hiện các dự án điện theo Quy hoạch điện VI; các Tập đoàn và Tổng công ty: Điện lực Việt Nam, Dầu khí Việt Nam, Công nghiệp Than và Khoáng sản Việt Nam, Sông Đà, Lắp máy Việt Nam báo cáo bổ sung; ý kiến của các thành viên Ban Chỉ đạo Nhà nước Quy hoạch điện VI và các đại biểu tham dự họp, Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải, Trưởng Ban Chỉ đạo Nhà nước Quy hoạch điện VI kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Thống nhất với báo cáo của Bộ Công Thương về phần đánh giá chung và những nguyên nhân làm chậm tiến độ thi công một số dự án bao gồm: các dự án chuẩn bị khởi công, các dự án chuẩn bị đưa vào vận hành và các dự án thuộc hệ thống đường dây truyền tải đấu nối với các nguồn điện...

- Yêu cầu các chủ đầu tư, các nhà thầu, các Bộ, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan tiếp tục thực hiện các giải pháp đã thông qua tại phiên họp thứ ba của Ban Chỉ đạo Nhà nước để khẩn trương thi công các dự án đáp ứng tiến độ quy định (Thông báo số 262/TB-VPCP ngày 19 tháng 9 năm 2008).

Phụ lục các danh mục dự án vào vận hành năm 2009 - 2010 kèm theo.

Phụ lục các danh mục dự án khởi công năm 2009 - 2010 kèm theo.

II. NHIỆM VỤ CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG VÀ CÁC ĐƠN VỊ CÓ LIÊN QUAN:

1. Bộ Công Thương:

- Chỉ đạo việc lập, thẩm định, phê duyệt và trình duyệt theo quy định các Trung tâm điện lực còn lại đã có trong Quy hoạch điện VI: Hải Phòng 3, Sơn Mỹ; các Trung tâm điện lực mới theo đề xuất của địa phương để chuẩn bị cho việc lập Quy hoạch điện VII, bao gồm: Cẩm Phả 3, Nghệ An, Na Dương 2, Thái Nguyên, Hải Hà (Quảng Ninh), Bắc Giang, Bình Định.

- Chỉ đạo việc lập Quy hoạch điện VII, trong đó cần lưu ý về phương pháp tính toán, các giải pháp thực hiện Đề án quy hoạch điện VII phải đảm bảo chất lượng, đồng bộ nguồn và lưới điện.

- Chuẩn bị khẩn trương Đề án tiết kiệm điện và xây dựng Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và có hiệu quả, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong quý II năm 2009.

- Chỉ đạo Tập đoàn Điện lực Việt Nam thực hiện cân bằng năng lượng đến năm 2015 để luận chứng sự cần thiết xây dựng nhà máy điện Ô Môn 5 sử dụng công nghệ ngưng hơi (khi chưa có khí thì sử dụng dầu FO), báo cáo Thủ tướng Chính phủ đầu tháng 3 năm 2009.

- Tiếp tục lập Quy hoạch địa điểm xây dựng các dự án Điện hạt nhân.

- Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành dự thảo Nghị định về nhà máy điện hạt nhân trình duyệt theo quy định.

- Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ lựa chọn và công bố ứng dụng các quy trình, quy phạm xây dựng và vận hành nhà máy điện hạt nhân của Việt Nam.

- Phối hợp với Bộ Tài chính chỉ đạo Tổng cục Hải quan cho phép thông quan ngay thiết bị vật tư nhập khẩu dự án thủy điện Sơn La, thuế VAT có thể nộp chậm sau 01 tháng.

- Phối hợp với các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Văn hoá, Thể thao và Du lịch giải quyết các vướng mắc trong quy hoạch địa điểm Trung tâm điện lực Hải Phòng 3.

- Chỉ đạo chủ đầu tư các dự án IPP chủ động thu xếp vốn cho các dự án điện, khẩn trương thi công các công trình đáp ứng tiến độ quy định. Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan giải quyết kịp thời các vướng mắc để đẩy nhanh các tiến độ theo quy định.

- Làm việc với các cơ quan hữu quan của Lào để giải quyết dứt điểm các vướng mắc theo đề nghị của Tổng công ty Sông Đà, cần thiết báo cáo Thủ tướng Chính phủ để đưa vào nội dung cuộc họp liên Chính phủ 2 nước xem xét, giải quyết.

- Căn cứ vào tiêu chuẩn về môi trường và ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường đánh giá tác động môi trường của nhà máy điện Formosa đang hoạt động và ý kiến của cộng đồng để báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho phép Formosa mở rộng thêm nhà máy công suất có thể đến 300 MW.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc vận hành, sửa chữa, điều độ các nhà máy điện theo đúng quy định (các nhà máy điện thuộc EVN và ngoài EVN).

- Phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành, địa phương liên quan định kỳ đi kiểm tra, tháo gỡ các vướng mắc để các công trình đảm bảo mục tiêu, tiến độ phát điện lên lưới quốc gia theo đúng thời gian đã quy định, đảm bảo tiến độ khởi công các dự án trong năm 2009.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

- Phối hợp với Bộ Tài chính để bố trí nguồn vốn ngân sách (ứng vốn ngân sách năm 2010 hoặc vốn trái phiếu Chính phủ) cho các dự án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt: dự án cấp điện cho các thôn, buôn của 5 tỉnh Tây Nguyên; dự án cấp điện cho các thôn, buôn Trà Vinh, Sóc Trăng; dự án thủy điện Quảng Trị.

- Ưu tiên bố trí nguồn vốn ODA cho các dự án nguồn và lưới điện đang triển khai theo quy hoạch điện VI.

3. Bộ Tài nguyên và Môi trường

- Phối hợp với các Bộ: Công Thương, Khoa học và Công nghệ kiểm tra thực tế tác động môi trường đối với dự án điện Formosa đang hoạt động liên quan đến vận chuyển than, thải xỉ, thải nước... kể cả việc lấy ý kiến của người dân và các doanh nghiệp tại khu vực nhà máy đang hoạt động.

- Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản thực hiện thẩm định, xét duyệt trữ lượng và cấp phép khai thác các mỏ than theo đúng quy định hiện hành.

4. Bộ Tài chính

Phối hợp với Bộ Công Thương chỉ đạo Tổng cục Hải quan cho phép thông quan ngay thiết bị vật tư nhập khẩu của Dự án thủy điện Sơn La, thuế VAT của các lô hàng được thông quan có thể nộp chậm sau 01 tháng.

5. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chỉ đạo chủ đầu tư và các nhà thầu đẩy mạnh thi công dự án thủy lợi, thủy điện Cửa Đạt để đáp ứng tiến độ vận hành nhà máy theo đúng quy định.

6. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Tiếp tục chỉ đạo các ngân hàng thương mại thu xếp đủ vốn cho các dự án đang thi công, các dự án chuẩn bị đầu tư: Uông Bí MR 2, Huội Quảng, Bản Chác và Lai Châu.

7. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Phối hợp với Bộ Công Thương, các Bộ, ngành liên quan, các chủ đầu tư, các nhà thầu và các đơn vị tư vấn hoàn thành tốt công tác giải phóng mặt bằng, đền bù, tái định cư theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Tuyệt đối không vì công tác bồi thường, tái định cư để chậm tiến độ các dự án.

8. Tập đoàn Điện lực Việt Nam

- Phối hợp chặt chẽ với các nhà thầu thi công và nhà thầu cung cấp thiết bị, vật tư đồng bộ để đưa các dự án vào vận hành trong năm 2009 - 2010 (xem Phụ lục các dự án vận hành kèm theo).

- Khẩn trương chuẩn bị các điều kiện để khởi công xây dựng các dự án điện (xem Phụ lục các dự án khởi công kèm theo).

- Dự án Duyên Hải 1: chủ động công tác chuẩn bị đầu tư, phát hành hồ sơ mời thầu. Tiếp tục làm việc với nhà thầu Skoda Praha để đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị dự án.

- Phối hợp với các chủ đầu tư các dự án IPP BOT khẩn trương đàm phán để ký kết Hợp đồng mua bán điện (PPA). Các dự án có hợp đồng mua bán điện và thu xếp được vốn mới được khởi công xây dựng.

- Hoàn thành Quy hoạch hiệu chỉnh lưới điện truyền tải 220 - 500 kV, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định trong tháng 4 năm 2009.

- Tiếp tục làm việc với Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) để huy động vốn cho các dự án điện. SCIC có thể không chỉ mua cổ phần các nhà máy điện hiện có, mà cần tham gia đầu tư vào các dự án điện mới.

- Hoàn thành việc phê duyệt Tổng dự toán các dự án điện (ưu tiên thẩm định, phê duyệt các dự án vào vận hành trong năm 2009) để các đơn vị thực hiện.

9. Tập đoàn Dầu khí Việt Nam

- Khẩn trương đàm phán với nhà thầu Chevron về hợp đồng khí Lô B; đồng thời chuẩn bị dự án đường ống dẫn khí Hiệp Phước - Ô Môn - Cà Mau để cấp khí cho các nguồn điện tại khu vực Ô Môn và Cà Mau sau năm 2010.

- Hợp tác với các nước trong lĩnh vực cung cấp khí: nhập khẩu khí từ Indonexia; hợp tác với Gasprom để xem xét khả năng đổi khí.

- Khẩn trương chuẩn bị các điều kiện để khởi công xây dựng các dự án điện và các tổ máy vào vận hành (xem Phụ lục các dự án khởi công kèm theo).

10. Tập đoàn Than và Khoáng sản Việt Nam

- Khẩn trương chỉ đạo các nhà thầu hoàn thành việc chạy không tải và phát điện thương mại Dự án nhiệt điện Sơn Động trong quý II năm 2009.

- Khẩn trương chuẩn bị đầu tư các dự án nhiệt điện Mạo Khê, nhiệt điện Hải Phòng 3, điện Phú Quốc, đảo Lý Sơn để tiến hành khởi công xây dựng.

- Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan để có ý kiến về Quy hoạch Trung tâm địa điểm điện lực Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh, báo cáo Bộ Công Thương thẩm định phê duyệt theo đúng quy định.

11. Tổng công ty Sông Đà

- Dự án thủy điện Tuyên Quang: chỉ đạo các đơn vị trong Tổng công ty khẩn trương hoàn thiện dự án để bàn giao cho Tập đoàn Điện lực Việt Nam trong năm 2009; chỉ đạo các đơn vị thi công các dự án để phát điện trong năm 2009 (xem Phụ lục các dự án vận hành 2009 - 2010 kèm theo).

- Phối hợp chặt chẽ các đơn vị liên quan hoàn thành mục tiêu kế hoạch tiến độ thi công Dự án thủy điện Sơn La theo kết luận của Ban Chỉ đạo Nhà nước Dự án thủy điện Sơn La (Thông báo số 14/TB-VPCP ngày 09 tháng 01 năm 2009).

- Chuẩn bị các điều kiện để khởi công xây dựng các dự án thủy điện Xekaman 1 và Xekaman 4.

12. Tổng công ty Lắp máy Việt Nam

- Khẩn trương khắc phục các khiếm khuyết để sớm bàn giao đưa nhà máy điện Ưông Bí mở rộng 1 vào hoạt động (công văn số 215/VPCP-KTN ngày 09 tháng 01 năm 2009 của Văn phòng Chính phủ).

- Khẩn trương hoàn thành thủ tục đầu tư xây dựng các dự án Vũng Áng 1, Vũng Áng 2, trình duyệt theo đúng quy định.

Văn phòng Chính phủ xin thông báo để các Bộ, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan biết, thực hiện./.

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**


Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Ngân hàng Phát triển VN;
- Các Ngân hàng thương mại: Công Thương, Ngoại Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, Đầu tư và Phát triển Việt Nam;
- Các Tập đoàn: Điện lực, Dầu khí, Công nghiệp Than và Khoáng sản Việt Nam;
- Các TCT: Sông Đà, Lắp máy Việt Nam;
- Các CTCP Hải Phòng, Quảng Ninh, Cẩm Phả;
- Thành viên BCD Nhà nước QH điện VI;
- Đ/c Thái Phụng Nê, Phó viên TTgCP;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ: TKBT, KITH, QHQT, ĐP;
- Lưu: Văn thư, KTN (5b). XH 240



Văn Trọng Lý

www.LuatVietnam.vn


Phụ lục I
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN DỰ KIẾN VẬN HÀNH NĂM 2009 - 2010
(Ban hành kèm theo Thông báo số 43 /TB-VPCP
ngày 14 tháng 02 năm 2009 của Văn phòng Chính phủ)

1. Các dự án nguồn điện dự kiến vận hành năm 2009

Dự án	MW	Chủ đầu tư	Tiến độ QHĐ6	Tiến độ phát điện thực tế
Tổng cộng	4101			
TĐ Plei Krông #1,2	100	EVN	2008	2009
TĐ Sông Ba Hạ	220	EVN	2008	2009
TĐ Buôn Kuốp	280	EVN	2008	2009
TĐ Bản Vẽ #1	150	EVN	2008	2009
TBKHH Nhơn Trạch I – Đuôi hơi	150	PVN	2008	2009
NĐ than Sơn Động	220	VINACOMIN	2008	2009
NĐ than Hải Phòng I#1	300	CTCPNĐ Hải Phòng	2008	2009
TĐ Cửa Đạt	97	CTCPTĐ Cửa Đạt	2009	2009
NĐ Cẩm Phả I	300	VINACOMIN	2009	2009
NĐ Hải Phòng I #2	300	CTCPNĐ Hải Phòng	2009	2009
TĐ Sông Côn 2	63	CTCPTĐ Sông Côn	2009	2009
TĐ Sê San 4 #1	120	EVN	2009	2009
NĐ Quảng Ninh I #1,2	600	CTCPNĐ QuảngNinh	2009	2009
NĐ Ô Môn I #1	300	EVN	2009	2009
Buôn Tua Sah	86	EVN	2009	2009
NĐ Lọc dầu Dung Quất	104	PVN	2009	2009
TĐ Sê San 4 #2&3	240	EVN	2010	2009
TĐ nhỏ IPP (26 dự án)	384	IPP		

Ghi chú:

- Năm 2008 bị chậm sang 2009 là 1420 MW;
- Năm 2009 vào đúng tiến độ là 2354 MW;
- Năm 2010 vào sớm hơn 01 năm là 240 MW.

2. Các dự án nguồn điện dự kiến vận hành năm 2010

Dự án	MW	Chủ đầu tư	Tiến độ QHD6	Tiến độ phát điện thực tế
Tổng cộng	3072			
TĐ Bản Vẽ #2	150	EVN	2009	2010
An Khê Kanak	173	EVN	2009	2010
TĐ Đồng Nai 3#1&2	180	EVN	2009	2010
NĐ Hải Phòng II #1	300	CTCPNĐ Hải Phòng	2009	2010
NĐ Nông Sơn	30	VINACOMIN	2009	2010
TĐ Srêpok 3	220	EVN	2010	2010
TĐ Sông Tranh 2	160	EVN	2010	2010
TĐ Na Le (Bắc Hà)	90	LICOGI	2010	2010
Se San 4a	63	CTCPTĐ Se San 4a	2010	2010
NĐ Quảng Ninh II	300	CTCPNĐ Quảng Ninh	2010	Chưa xác định
NĐ Hải Phòng II#2	300	CTCPNĐ Hải Phòng	2010	Chưa xác định
TĐ Đồng Nai 4	340	EVN	2010	2010
NĐ Cẩm Phả II	300	VINACOMIN	2010	2010
TĐ Sơn La #1	400	EVN	2010	2010
TĐ Se Kaman 3 (Lào)	248	CTCPTĐ Việt Lào/BOT	2010	2010
TĐ Đắk Mi 4	210	IDICO - IPP	2011	2010
TĐ Srêpok 4	70 (80)	CTCPTĐ Đại Hải	2012	2010
TĐ Nho Quế 3	110	CTCPDL Việt Nam - IPP	2009	Chưa xác định
TĐ nhỏ IPP	370	IPP	2009	Chưa xác định

Ghi chú:

- Năm 2009 bị chậm sang 2010 là 833 MW;
- Năm 2010 vào đúng tiến độ là 2496 MW;
- Năm 2011, 2012, 2013 vào sớm so với tiến độ 400 MW.



Phụ lục II
CÁC DỰ ÁN DỰ KIẾN KHỞI CÔNG NĂM 2009 - 2010
(Ban hành kèm theo Thông báo số 43 /TB-VPCP
ngày 11 tháng 02 năm 2009 của Văn phòng Chính phủ)

Dự án	Chủ đầu tư
Năm 2009 gồm 12 dự án = 12060 MW	
NĐ Mông Dương 1 (2x500 MW)	EVN
NĐ Nghi Sơn 1 (2x300 MW)	EVN
NĐ Vĩnh Tân 2 (2x600 MW)	EVN
NĐ Duyên Hải 1 (2x600 MW)	EVN
NĐ Thái Bình 2 (2x600 MW)	PVN
NĐ Vũng Áng 1 (2x600 MW)	PVN
NĐ Vũng Áng 2 (2x600 MW)	VAPCO
NĐ Mông Dương 2 (2x600 MW)	AES
NĐ Vĩnh Tân 1 (2x600 MW)	CSG
NĐ Nghi Sơn 2 (2x600 MW)	BOT
NĐ Thái Bình 1 (2x300 MW)	Chưa xác định
Năm 2010 gồm 5 dự án: 4956 MW	
NĐ Long Phú 1 (2x600 MW)	PVN
NĐ Sông Hậu 1 (2x600 MW)	PVN
NĐ Duyên Hải 2 (2x600 MW)	Janakusa-Malaysia
TĐ Lai Châu (1200 MW)	EVN
TĐ Sông Bung 4 (156 MW)	EVN
TĐ Trung Sơn (260 MW)	EVN